* 1. **Đặc tả đề kiểm tra cuối học kì II**

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

**MÔN: TIN HỌC 10 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 60 PHÚT**

| **TT** | **Nội dung kiến thức/kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức/kĩ năng** | **Mức độ kiến thức, kĩ năng**  **cần kiểm tra, đánh giá** | **Số câu hỏi theo các mức độ nhận thức** | | | | **Tổng** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| 1 | **Chủ đề ACS:**  **Máy tính và xã hội tri thức**  **CS- Biểu diễn thông tin** | 1.Bài 3. Số hoá văn bản và số hóa âm thanh | **Nhận biết**  – Biết một số bảng mã kí tự như ASCII, ASCII mở rộng, bảng mã chuẩn Quốc tế Unicode là gì và chức năng của chúng.  – Biết được dữ liệu văn bản chứa thông tin về các kí tự kèm màu sắc, kiểu dáng, định dạng….  - Biết vài khía cạnh lịch sử liên quan đến văn bản tiếng Việt trong máy tính | 3 (TN) |  |  |  |  |
| 2.Bài 4. Số hóa hình ảnh và số hóa âm thanh | **Nhận biết**  **–** Biết điểm ảnh, độ phân giải ảnh.  - Hệ màu RGB  **Thông hiểu**  – Giải thích sơ lược cách số hóa hình ảnh.  – Giải thích được sơ lược cách số hóa âm thanh | 3(TN) | 2 (TN) |  |  |  |

**Lưu ý:**

**–** Các câu hỏi ở cấp độ nhận biết và thông hiểu là các câu khỏi trắc nghiệm khách quan 4 lựa chọn, trong đó có duy nhất 1 lựa chọn đúng.

**–** Các câu hỏi/bài tập ở cấp độ vận dụng và vận dụng cao là các câu hỏi/bài tập tự luận; có thể kiểm tra, đánh giá ở phòng thực hành hành tùy thuộc vào điều kiện về phòng máy của từng trường (*ưu tiên thực hành*).

–Số điểm tính cho một câu trắc nghiệm là 0,25 điểm. Số điểm câu hỏi/bài tập tự luận, thực hành được quy định trong hướng dẫn chấm nhưng phải tương ứng với tỉ lệ điểm trong ma trận.